

BÀI ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ 1

Tiết 1 – 2

Câu 1: (Câu 1)

Đề bài:

Câu 1: Nhìn tranh, nói tên các bài đã học



Phương pháp:

Em quan sát kỹ các bức tranh, xem có nhân vật nào và giống với bài học nào.

Lời giải chi tiết:



Gọi bạn



Tớ nhớ cậu



Sự tích hoa tử muội



Thả diều



Cánh cửa nhớ bà



Nhím nâu kết bạn



Chữ A và những người bạn



Thương ông



Câu 2: (Câu 2)

Đề bài:

Câu 2: Dựa vào các tranh vẽ ở bài tập 1, tìm từ ngữ chỉ sự vật theo mẫu dưới đây:

Từ ngữ chỉ sự vật	Từ ngữ chỉ người	M: – bà – Nết
	Từ ngữ chỉ vật	M: – nhím nâu – cây cau – cánh cửa – dòng suối

Phương pháp:

Quan sát tranh, nhớ lại người, vật (con vật, cây cối, đồ vật,...) có trong mỗi bài học.

Lời giải chi tiết:

Từ ngữ chỉ sự vật	Từ ngữ chỉ người	- bà, cháu, Nết, Na, ông, Việt
	Từ ngữ chỉ vật	- bò, dê, sóc, kiến, nhím nâu, nhím trắng - Cánh cửa, điều, cây gậy,.. - Rừng, hoa tí muội,....

Câu 3: (Câu 3)**Đề bài:**

Câu 3: Đọc lại một bài đọc em thích, nêu chi tiết, nhân vật hoặc hình ảnh trong bài thơ khiến em nhớ nhất.

**Phương pháp:**

Em làm theo yêu cầu của bài tập.

Lời giải chi tiết:

- Tớ thích bài thơ **Gọi bạn**. Tớ thấy rất xúc động trước hình ảnh dê trắng đến tận bây giờ vẫn còn đi tìm bạn bê và gọi hoài “bê! Bê”

- Tớ thích bài thơ **Cánh cửa nhớ bà**. Sự gắn bó của bà và cháu thông qua hình ảnh cánh cửa khiến tớ rất nhớ bà nội mình.

- Tớ thích bài thơ **Thương ông**. Tớ thích nhân vật Việt, bạn ấy rất nhanh nhẹn cũng rất yêu thương ông.

....